

Số: 112/2025/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 31 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 177/2025/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị T, sinh năm: 1988

HKTT: Ấp E, xã T, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Số A, tổ A, khu phố D, phường L, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Lý H, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Lý H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Lý H đồng ý thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Hiện con chung là Nguyễn Lý Thị Thanh X, sinh năm: 2006 đã thành niên và không thuộc trường hợp phải cấp dưỡng theo quy định của pháp luật nên chị Trần Thị T và anh Nguyễn Lý H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Lý H thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Lý S, sinh ngày: 17/02/2008 cho anh Nguyễn Lý H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Trần Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định Luật Hôn nhân và gia đình.

2.3 Về tài sản chung: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Lý H xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về nợ chung: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Lý H xác nhận không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Chị Trần Thị T tự nguyện nhận nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004279 ngày 08/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho chị T số tiền còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 5 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 5 – Lâm Đồng;
- UBND xã Đa Tềh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Út